

CHỈ SỐ CÔNG TỜ VÀ SỐ ĐIỆN SỬ DỤNG KTX K2
Tháng 5/2015

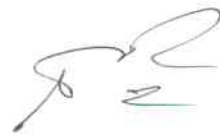
STT	Số phòng	Số HS ở phòng	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Số dư	Đơn giá (1.786*10%)	Thành tiền	Ký nộp
1	101	8	4.997	5.109	112	1.965	220.035	
2	102	8	3.727	3.863	136	1.965	267.186	
3	103	8	4.803	5.138	335	1.965	658.141	
4	104	7	2.464	2.580	116	1.965	227.894	
5	105	Phòng trực	4.466	4.649		1.965	0	
6	106	8	2.784	2.846	62	1.965	121.805	
7	107	PSHC	1.543	1.563		1.965	0	
8	108		1.148	1.181		1.965	0	
9	109	8	2.698	2.719	21	1.965	41.257	
10	110	6	2.633	2.692	59	1.965	115.911	
11	111	8	2.979	3.078	99	1.965	194.495	
12	112	7	2.104	2.140	36	1.965	70.726	
13	113	8	2.386	2.442	56	1.965	110.018	
14	114	8	1.981	2.060	79	1.965	155.203	
15	201	8	5.371	5.524	153	1.965	300.584	
16	202	8	4.432	4.546	114	1.965	223.964	
17	203	8	5.444	5.518	74	1.965	145.380	
18	204	8	4.777	4.957	180	1.965	353.628	
19	205	8	3.216	3.329	113	1.965	222.000	
20	206	8	4.179	4.251	72	1.965	141.451	
21	207	8	3.055	3.183	128	1.965	251.469	
22	208	7	2.778	2.882	104	1.965	204.318	
23	209	6	3.156	3.255	99	1.965	194.495	
24	210	5	2.877	2.915	38	1.965	74.655	
25	211	8	4.198	4.340	142	1.965	278.973	
26	212	8	3.360	3.431	71	1.965	139.487	
27	213	0	3.593	3.593	0	1.965	0	
28	214	8	2.735	2.793	58	1.965	113.947	
29	301	8	6.297	6.396	99	1.965	194.495	
30	302	7	3.133	3.217	84	1.965	165.026	
31	303	8	4.027	4.195	168	1.965	330.053	
32	304	8	3.686	3.746	60	1.965	117.876	
33	305	8	3.538	3.720	182	1.965	357.557	
34	306	8	2.520	2.616	96	1.965	188.602	
35	307	PSHC	561	579		1.965	0	
36	308		300	300		1.965	0	
37	309	8	3.400	3.444	44	1.965	86.442	

38	310	8	2.975	3.046	71	1.965	139.487
39	311	7	3.071	3.195	124	1.965	243.610
40	312	8	2.567	2.588	21	1.965	41.257
41	313	6	2.776	2.868	92	1.965	180.743
42	314	8	6.463	6.556	93	1.965	182.708
43	401	8	2.885	2.913	28	1.965	55.009
44	402	8	2.344	2.428	84	1.965	165.026
45	403	8	2.276	2.327	51	1.965	100.195
46	404	6	1.964	2.042	78	1.965	153.239
47	405	8	2.028	2.115	87	1.965	170.920
48	406	8	1.380	1.449	69	1.965	135.557
49	407	5	2.934	3.089	155	1.965	304.513
50	408	8	3.221	3.329	108	1.965	212.177
51	409	7	1.665	1.726	61	1.965	119.841
52	410	7	2.293	2.368	75	1.965	147.345
53	411	8	1.953	2.019	66	1.965	129.664
54	412	8	1.865	1.942	77	1.965	151.274
55	413	8	2.388	2.451	63	1.965	123.770
56	414	8	1.673	1.765	92	1.965	180.743
57	501	8	1.491	1.520	29	1.965	56.973
58	502	8	1.729	1.806	77	1.965	151.274
59	503	7	1.721	1.756	35	1.965	68.761
60	504	5	2.016	2.079	63	1.965	123.770
61	505	8	2.089	2.164	75	1.965	147.345
62	506	0	1.163	1.163	0	1.965	0
63	507	8	2.389	2.478	89	1.965	174.849
64	508	7	1.916	1.950	34	1.965	66.796
65	509	8	1.733	1.810	77	1.965	151.274
66	510	8	1.625	1.651	26	1.965	51.080
67	511	8	1.134	1.221	87	1.965	170.920
68	512	0	1.662	1.665	3	1.965	5.894
69	513	0	1.841	1.846	5	1.965	9.823
70	514	8	1.269	1.342	73	1.965	143.416
	Cộng	462			5.358		10.526.327

(Bảng chữ: Mười triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm hai mươi bảy đồng)

PHÒNG QUẢN TRỊ PV TT DV TỔNG HỘI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC

TỔ KTX NGƯỜI ĐỌC SỐ NGƯỜI LẬP




ThS Ngô Xuân Hoà

ThS. Lê Xuân Hưng Trần Xuân Nam

Đào Việt Hòa

Trần Thị Hà